

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2620/CTHN-TTHT

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

V/v kê khai và nộp thuế, phí
liên quan đến việc sử dụng
đất dư thừa

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư Thịnh Phát - MST: 5700705276
(Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà TSG Lotus Sài Đồng, số 190 phố Sài Đồng, Phường Việt
Hưng, Quận Long Biên, TP Hà Nội)

Trả lời văn bản số 98/2022/CV-TP ngày 05/12/2022 của Công ty cổ phần đầu tư Thịnh Phát (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc kê khai và nộp thuế, phí liên quan đến việc sử dụng đất dư thừa để phục vụ thi công công trình, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội.

+ Khoản 2 Điều 2 quy định đối tượng chịu thuế:

“Điều 2. Đối tượng chịu thuế

2. Khoáng sản không kim loại.”

+ Khoản 1 Điều 3 quy định người nộp thuế:

“Điều 3. Người nộp thuế

1. Người nộp thuế tài nguyên là tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên.”

- Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Thuế tài nguyên.

+ Tại Điều 3 quy định người nộp thuế:

“Điều 3. Người nộp thuế

Người nộp thuế tài nguyên là tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên theo quy định tại Điều 2 Thông tư này. Người nộp thuế tài nguyên (dưới đây gọi chung là người nộp thuế - NNT) trong một số trường hợp được quy định cụ thể như sau:

1. Đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản thì người nộp thuế là tổ chức, hộ kinh doanh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

Trường hợp tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, được phép hợp tác với tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên và có quy định riêng về người nộp thuế thì người nộp thuế tài nguyên được xác định theo văn bản đó.

Trường hợp tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, sau đó có văn bản giao cho các đơn vị trực thuộc thực hiện khai thác tài nguyên thì mỗi đơn vị khai thác là người nộp thuế tài nguyên.

...

2. Tổ chức, cá nhân nhận thầu thi công công trình trong quá trình thi công có phát sinh sản lượng tài nguyên mà được phép của cơ quan quản lý nhà nước hoặc không trái quy định của pháp luật về quản lý khai thác tài nguyên khi thực hiện khai thác sử dụng hoặc tiêu thụ thì phải khai, nộp thuế tài nguyên với cơ quan thuế địa phương nơi phát sinh tài nguyên khai thác.”

- Căn cứ Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10/12/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về ban hành biểu mức thuế suất thuế tài nguyên quy định:

“1. Biểu mức thuế suất đối với các loại tài nguyên, trừ dầu thô và khí thiên nhiên, khí than:

STT	Nhóm, loại tài nguyên	Thuế suất (%)
...		
II	Khoáng sản không kim loại	
1	Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình	7

...”

- Căn cứ Khoản 2 Điều 1 và Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng chịu phí

2. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là hoạt động khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than, khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại.

...

Điều 6. Kế khai, nộp phí

1. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp cùng nơi kê khai nộp thuế tài nguyên. Trường hợp trong tháng không phát sinh phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, người nộp phí vẫn phải kê khai và nộp tờ khai nộp phí với cơ quan Thuế. Trường hợp tổ chức thu mua gom khoáng sản phải đăng ký nộp thay người khai thác thì tổ chức đó có trách nhiệm nộp hồ sơ khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan thuế quản lý cơ sở thu mua khoáng sản. Thời hạn kê khai phí bảo vệ môi trường với cơ quan thuế chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo”

- Căn cứ biểu khung mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản (Bao hành kèm theo Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ) quy định:

TT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Mức thu tối thiểu (đồng)	Mức thu tối đa (đồng)
...				
II	KHOÁNG SẢN KHÔNG KIM LOẠI			

10	Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình	m ³	1.000	2.000
----	---	----------------	-------	-------

Căn cứ các quy định nêu trên: Người nộp thuế tài nguyên là tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên theo quy định tại Điều 2 Thông tư 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính.

Hoạt động khai thác khoáng sản thuộc đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ. Việc kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 6 Nghị định 164/2016/NĐ-CP nêu trên.

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định của pháp luật và đối chiếu với tình hình thực tế để xác định người nộp thuế và các nghĩa vụ thuế liên quan theo quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 5 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội thông báo để Công ty cổ phần đầu tư Thịnh Phát được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT5;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Tiến Trường